

Bản án số: 09/2026/HS - ST  
Ngày 04/02/2026

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hương Giang

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Tường Vân

2. Ông Lê Văn Hoàn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Tiến Trường - Thư ký Tòa án ND khu vực 7 - Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Đức Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 02 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 7 - Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2025/TLST - HS ngày 30 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2026/QĐXXST – HS ngày 22/01/2026 đối với các bị cáo:

**1. Đỗ Xuân T** – sinh ngày 15/02/1993 tại xã N, tỉnh T. CCCD: 038093xxxxxx. Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn T, xã N, tỉnh T. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Xuân T1 (đã chết) và con bà Bùi Thị V – sinh năm 1950. Vợ là Bùi Thị S – sinh năm 1998 (đã ly hôn), bị cáo có 01 con sinh năm 2016. Gia đình bị cáo có 09 anh, chị, em, bị cáo là con út; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 10/9/2015, bị Công an phường 12, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt hành chính về hành vi “đánh nhau” bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng, chấp hành xong ngày 13/01/2016. Ngày 25/6/2018, bị Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt hành chính về hành vi “xúc phạm danh dự nhân phẩm thành viên gia đình” bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng, chấp hành xong ngày 16/7/2018. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/9/2025, đến ngày 28/9/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Hà Trung (cơ sở 2). Có mặt tại phiên tòa.

**2. Bùi Văn Q** – sinh ngày 06/10/1995 tại xã N, tỉnh T. CCCD: 038095xxxxxx. Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn T, xã N, tỉnh T. Nghề nghiệp: Lao động tự

do. Trình độ văn hoá: 08/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Xuân T2 – sinh năm 1952 và con bà Bùi Thị N – sinh năm 1958. Bị cáo chưa có vợ, con. Gia đình bị cáo có 08 anh em, bị cáo là con thứ 7; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/9/2025, đến ngày 28/9/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Hà Trung (cơ sở 2). Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 05 phút ngày 18/09/2025, Công an xã N phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thanh Hóa tiến hành kiểm tra nhanh các đối tượng có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn xã N. Kết quả trong nước tiểu của Đỗ Xuân T, trú tại thôn T, xã N, tỉnh T dương tính với ma túy loại Heroine. Sau đó, Đỗ Xuân T xin đầu thú về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” vào ngày 17/9/2025 cùng với Bùi Văn Q - sinh năm 1995, có hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã N, tỉnh T. Ngày 19 tháng 9 năm 2025, Bùi Văn Q đầu thú về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” cùng với Đỗ Xuân T.

Kết quả điều tra xác định: Khoảng 16 giờ ngày 17 tháng 9 năm 2025, Đỗ Xuân T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Xciter biển kiểm soát 36AE - 005.31 của Thỏa đến nhà Bùi Văn Q để rủ Q sử dụng trái phép chất ma túy. T và Q thống nhất góp tiền mua ma túy Heroine về sử dụng, T đưa cho Q số tiền 250.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng), Q góp thêm 250.000 đồng (gồm 02 tờ tiền 100.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng) và bỏ vào túi quần đang mặc. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở Q ngồi phía sau đi đến khu vực cánh đồng dứa gần đường lên cao tốc Bắc - Nam thuộc địa phận tổ dân phố Bãi Sãi, phường Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Tại đây, Q gặp người nam giới (tự giới thiệu tên T3) mua 01 gói ma túy loại Heroine, gói trong giấy bạc bỏ trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long, với giá 500.000 đồng. Sau đó, T chở Q đến quầy thuốc tân dược của chị Bùi Thị T4 (sinh năm 1989, thuộc thôn T, xã K, tỉnh T), Q vào hiệu thuốc mua 02 ống bơm kim tiêm và 02 lọ nước cất với giá 20.000 đồng rồi cùng T đi về nhà Q tại thôn T, xã N, tỉnh T để sử dụng ma túy. Tại phòng ngủ của Q, Q chia đều gói ma túy ra 02 bơm kim tiêm rồi rút nước cất vào trong và lắc đều để ma túy hòa tan vào nước cất. Q lấy 01 bơm kim tiêm, tự chích ma túy vào ven mặt trong khuỷu tay của mình. Tiếp đến, Q lấy bơm kim tiêm chứa ma túy đã hòa tan còn lại chích vào ven mặt trong khuỷu tay của T. Sử dụng ma túy xong, T đi về nhà, còn Q mang các vật chứng liên quan (bơm kim tiêm, mảnh giấy bạc và vỏ lọ nước cất) đến khu vực tập kết rác gần nhà Văn hóa thôn T, xã N, tỉnh T vứt bỏ.

Tại bản kết luận giám định số 3666/KL-KTHS ngày 25/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa đối với mẫu nước tiểu của Bùi Văn Q và Đỗ Xuân T (thu ngày 19/9/2025) kết luận: Tìm thấy chất ma túy loại Morphine và Codeine trong mẫu nước tiểu thu của Bùi Văn Q và Đỗ Xuân T (*Morphine và Codeine là sản phẩm chuyển hoá của chất ma túy nhóm Opiat (thuốc phiện, Heroine ...)*).

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Văn Q tại thôn T, xã N, tỉnh T không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Cơ quan điều tra phối hợp với Công an xã N, tỉnh Thanh Hóa tiến hành truy tìm bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Q và T gồm 02 (hai) vỏ bơm kim tiêm, 02 (hai) vỏ lọ nước cất, 01 (một) mảnh giấy bạc ở khu vực gần nhà Q và khu vực thu gom rác thải gần nhà Văn Hóa thôn T, xã N, tỉnh T nhưng không tìm thấy.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật và việc xử lý vật chứng: 01 xe mô tô gắn biển kiểm soát 36AE - 005.xx, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER, màu sơn Xanh - Bạc, số máy: G3D4E195xxx, số khung: RLCUG0610EY182xxx. Qua xác minh, xe mô tô trên do Đỗ Xuân T là chủ sở hữu; 01 đăng ký xe mô tô BKS: 36AE - 005.xx. Đỗ Xuân T đã sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện đi mua ma túy để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 25/CT- VKSKV7 ngày 29/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Thanh Hoá truy tố các bị cáo Đỗ Xuân T, Bùi Văn Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Thanh Hoá giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân T mức án từ 39 tháng đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 19/9/2025).

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q mức án từ 36 tháng đến 39 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 19/9/2025).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter màu xanh, biển kiểm soát 36AE – 005.xx của Đỗ Xuân T và 01 đăng ký xe mô tô BKS: 36AE - 005.xx. Bị cáo Đỗ Xuân T đã sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện đi mua ma túy để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Về án phí: Các bị cáo Đỗ Xuân T, Bùi Văn Q phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng, cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận:

Xuất phát từ nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên chiều ngày 17/9/2025, Đỗ Xuân T và Bùi Văn Q trao đổi, thống nhất và mỗi người đã góp 250.000 đồng đi mua ma túy để sử dụng. Thỏa sử dụng xe mô tô của mình chở Q đi mua được 01 gói ma túy loại Heroin, 02 bơm kim tiêm và 02 lọ nước cất rồi quay về nhà Q tại thôn T, xã N. Tại phòng ngủ của mình, Q lấy gói ma túy, chia đều vào 02 bơm kim tiêm, pha với nước cất, lắc cho ma túy tan hết. Sau đó, Q tự tiêm dung dịch ma túy vào cơ thể mình và tiêm dung dịch ma túy vào cơ thể của Thỏa. Sử dụng ma túy xong, Q đem toàn bộ vật chứng vứt bỏ gần khu vực nhà văn hóa thôn để che giấu hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi, hậu quả thấy rằng: Tội phạm về ma túy là nguy hiểm, nó đang trở thành hiểm họa lớn cho toàn xã hội, ma túy không những ảnh hưởng tới sức khỏe, phẩm giá của con người, hạnh phúc của gia đình, mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, ma túy chính là tác nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Chính vì thế, Đảng và Nhà nước đã không ngừng tuyên truyền, giáo dục phòng ngừa các tội phạm về ma túy. Hành vi của các bị cáo bị xã hội lên án, hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân.

Do vậy, cần xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục các bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật đồng thời để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ, phân công nhiệm vụ cụ thể, mỗi người đều đóng góp tiền, công sức để thực hiện tội phạm. Trong đó, Đỗ Xuân T là người rủ rê, khởi xướng và sử dụng xe mô tô, chở Q đi mua ma túy; Bùi Văn Q là người thực hành tích cực, trực tiếp mua ma túy, mua dụng cụ, sử dụng nhà ở làm địa điểm, trực tiếp chia và pha ma túy, tiêm ma túy cho bản thân và Đỗ Xuân T. Do đó, hai bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo phạm tội đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và “đầu thú” quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Q có nhân thân tốt, bị cáo T có nhân thân xấu đã 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính. Xét bản thân của các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tổ chức sử dụng chất ma túy của mình bị Nhà nước cấm, nghiện ma túy là tệ nạn xã hội nguy hiểm mà cộng đồng đang ra sức lên án, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội đồng thời phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản. Vì vậy, HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter màu xanh, biển kiểm soát 36AE – 005.xx của Đỗ Xuân Thỏa và 01 đăng ký xe mô tô BKS: 36AE - 005.xx. Bị cáo Đỗ Xuân T đã sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện đi mua ma túy để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Vật chứng này hiện đang được lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Thanh Hoá (đặc điểm của vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/01/2026 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Thanh Hoá và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Thanh Hoá).

[8] Vấn đề khác:

Đối với Bùi Thị T3 là người bán 02 (hai) bơm kim tiêm, 02 (hai) lọ nước cất cho Bùi Văn Q ngày 17/9/2025. Thảo không biết mục đích Q mua bơm kim tiêm và nước cất để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, Bùi Thị T3 không phải chịu trách nhiệm liên quan đến hành vi phạm tội của Bùi Văn Q.

Đối với người bán ma túy cho Q, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng

không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở để xem xét xử lý.

[9] Về án phí: Các bị cáo Đỗ Xuân T, Bùi Văn Q phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

#### QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

2. Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Xuân T, Bùi Văn Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

3. Xử phạt:

- Bị cáo Đỗ Xuân T 40 (bốn mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 19/9/2025).

- Bị cáo Bùi Văn Q 39 (ba mươi chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 19/9/2025).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Đỗ Xuân T, Bùi Văn Q.

\* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter màu xanh, biển kiểm soát 36AE – 005.xx của Đỗ Xuân Thỏa và 01 đăng ký xe mô tô BKS: 36AE - 005.xx. Vật chứng này hiện đang được lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Thanh Hoá (đặc điểm của vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/01/2026 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Thanh Hoá và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Thanh Hoá).

\* Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Đỗ Xuân T, Bùi Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí HSST.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người phải thi hành án có Q tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự và điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án Dân sự.*

Án xử công khai sơ thẩm. Các bị cáo có Q kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 7 – Thanh Hoá;
- Phòng THA dân sự khu vực 7;
- THADS tỉnh Thanh Hoá.
- CQTHAHS Công an tỉnh Thanh Hoá;
- CQCSĐT Công an tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hương Giang**